



PHỤ LỤC
BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

(Kèm theo Quyết định số 266/KH-THCSTrC ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Trường THCS Trăng Cát)

ST T	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Mức độ/Điểm	Ghi chú/ minh chứng
1.	Chuyển đổi số trong dạy, học	100			75	
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)				Điều kiện bắt buộc	- Kế hoạch số 182/KH-THCSTrC ngày 27/10/2022 về tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2022-2023
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến				Điều kiện bắt buộc	- Quy chế dạy học trực tuyến (Ban hành kèm theo Quyết định số 183/QĐ-THCSTrC ngày 27/10/2022 về việc ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2022-2023).
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)	30	Tối đa 6 điểm	Mức độ 1: dưới 10 điểm Mức độ 2: từ 10 - 20 điểm Mức độ 3: trên 20 điểm	6 điểm	- Phần mềm dạy học: zoom meeting; Microsoft Teams (đường link: Zoom.org.vn;microsoft.com)
	- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.		Tối đa 24 điểm, mỗi chức năng triển khai tối đa 6 điểm.			12



1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	<ul style="list-style-type: none"> - Ít hơn 20 học liệu: tối đa 3 điểm. - Ít hơn 40 học liệu: tối đa 6 điểm. - Nhiều hơn 40 học liệu: tối đa 10 điểm 	<ul style="list-style-type: none"> Mức độ 1: dưới 4 điểm Mức độ 2: từ 4 - 6 điểm Mức độ 3: trên 7 điểm 	6 điểm	https://thcstrangcat.haiphong.edu.vn/bai-giang-hoc-lieu-dien-tu
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính; có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	Tối đa 15 điểm	<ul style="list-style-type: none"> Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm 	15	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường tổ chức cho HS thi IOE trên internet tại phòng máy tính https://thcstrangcat.haiphong.edu.vn/tin-tuc-su-kien/vung-tin-tien-buoc-chap-canh-tuong-lai/ct/276/71639 https://thcstrangcat.haiphong.edu.vn/tin-tuc-su-kien/thi-hoc-sinh-gioi-ioe-cap-quan-nam-hoc-2022-2023/ct/276/45812 - Phòng vi tính của nhà trường có kết nối mạng LAN và sử dụng phần mềm Netop school để quản lí hệ thống máy tính trong phòng máy.
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		Tối đa 5 điểm		3	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường sử dụng phần mềm Kahoot trong việc tổ chức thi trên điện thoại, ipad có kết nối internet https://thcstrangcat.haiphong.edu.vn/tin-tuc-su-kien/sinh-hoat-chuyen-mon-cap-quan-hdgd-stem-voi-chu-de-ung-dung-vai-tro-cua-vi-khua/ct/276/44775
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	<ul style="list-style-type: none"> < 30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; > 60%: tối đa 7 điểm 	<ul style="list-style-type: none"> Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm 	7 điểm	100% GV có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng GV trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng https://taphuan.csdl.edu.vn

	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		< 30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; > 60%: tối đa 7 điểm		7 điểm	100% giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		< 30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; > 60%: tối đa 6 điểm		6 điểm	100% có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	< 20%: tối đa 2 điểm; 20%-60%: tối đa 5 điểm; > 60%: tối đa 8 điểm	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm	8 điểm	18/18=100% phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học[1]		Mức độ 1: tối đa 2 điểm; Mức độ 2: tối đa 5 điểm; Mức độ 3: tối đa 7 điểm		5 điểm	-Nhà trường đầu tư phòng máy tính với số lượng 25 máy mới. Đảm bảo mức độ 2: 2 HS/máy
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		Tối đa 5 điểm			
2.	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100			91	
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				Điều kiện bắt buộc	Ban chỉ đạo CNTT (Trưởng ban: đ/c Bùi Thị Hiền- Hiệu trưởng; buithihien-thcs@haian.edu.vn. ĐT 0912811692): - Quyết định số 143/QĐ-THCSTrC ngày 28/9/2022 về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, CDS năm học 2022-2023



2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				Điều kiện bắt buộc	- Kế hoạch số 144/KH-THCSTrC ngày 28/9/2022 về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2022-2023
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	70	Tối đa 6 điểm	Mức độ 1: dưới 20 điểm Mức độ 2: từ 20-50 điểm Mức độ 3 : trên 50 điểm	6	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường thông qua phần mềm CSDL ngành http://truong.haiphong.edu.vn/C2/DSHocSinh.aspx + Quyết định ban hành quy chế quản lí, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu GD&ĐT
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		Tối đa 6 điểm		6	http://truong.haiphong.edu.vn/C2/DSHocSinh.aspx https://truong.haiphong.edu.vn/C2/XemKetQuaTinhTongKetK2.aspx
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		File PDF: tối đa 3 điểm; Áp dụng chứng thư số: tối đa 10 điểm		3	http://truong.haiphong.edu.vn/C2/NhapDiemDiaPhuong.aspx https://truong.haiphong.edu.vn/C2/InHocBa.aspx
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		Tối đa 6 điểm		6	https://truong.haiphong.edu.vn/C2/DSGiaoVien.aspx
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		Tối đa 10 điểm		10	https://truong.haiphong.edu.vn/C2/BaoCaOTHCSBieu3.aspx
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		Tối đa 10 điểm		10	https://truong.haiphong.edu.vn/giaoducthachat/c2/nhapthongtinsuckhoehocsinh.aspx
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		Tối đa 6 điểm		6	https://amis.misa.vn
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		Tối đa 6 điểm		6	https://truong.haiphong.edu.vn/C2/HoSoTruongDetail.aspx

2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	Tối đa 8 điểm	Mức độ 1: dưới 10 điểm Mức độ 2: từ 10-18 điểm Mức độ 3: trên 18 điểm	8	- Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường qua OTT (facebook,...), ứng dụng Web https://www.facebook.com/profile.php?id=100063980628154
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		Tối đa 12 điểm		12	Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến: https://tsdc.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		Tối đa 10 điểm		8	Đã xây dựng kế hoạch triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt (Kế hoạch số 131/KH-THCS ngày 27/9/2022) nhưng chưa thực hiện do: + Trình độ dân trí còn chưa đồng đều + Thiết bị phục vụ cho việc cài đặt app của PHHS còn chưa đồng bộ

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận Hải An (để b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Hiên

